SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TTYT SÔNG CẦU

Số: 319A /BC-TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

*Sông Cầu, ngày 06 tháng 4 năm 2026*

# BÁO CÁO
## Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý I năm 2026

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán Ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị địnhsố 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 02494/QĐ-SYT ngày 30/12/2025 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc sở Y tế;

Trung tâm Y tế Sông Cầu công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý I năm 2026, cụ thể như sau:

Chi ngân sách nhà nước:

Tổng chi ngân sách nhà nước quý I năm 2026: 4.599,760 triệu đồng, đạt 25,577% so với dự toán năm nay và đạt 103,914% so với năm trước.

*(Chi tiết cụ thể theo Mẫu biểu số 75: Công khai thực hiện dự toán thu – chi ngân sách quý I năm 2026)*

Trên đây là báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước Quý I năm 2026 của Trung tâm Y tế thị xã Sông Cầu./.

***Nơi nhận:***
- Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk (b/c);
- Lưu VT; TC-KT.

**GIÁM ĐỐC**

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

BSCKI. Nguyễn Chí Cường

Đơn vị: TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU
Chương: 423

Mẫu biểu số 75

# CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH
## (03 THÁNG NĂM 2026)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Trung tâm Y tế Sông Cầu công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 03 tháng năm 2026 như sau:

*ĐV tính: Triệu đồng*

| Số TT | Nội dung | Dự toán năm | Thực hiện 3 tháng năm 2026 | Thực hiện 3 tháng năm nay/Dự toán năm (tỷ lệ %) | Thực hiện 3 tháng năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %) |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| **A** | **Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí** | | | | |
| **B** | **Dự toán chi ngân sách nhà nước** | **17.984,000** | **4.599,760** | **25,577** | **103,914** |
| **I** | **Nguồn ngân sách trong nước** | **17.984,000** | **4.599,760** | **25,577** | **103,914** |
| **1** | **Chi quản lý hành chính** | | | | |
| 1.1 | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ | | | | |
| 1.2 | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ | | | | |
| **2** | **Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ** | | | | |
| **3** | **Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề** | **0,000** | **0,000** | **0,000** | **0,000** |
| 3.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | | | |
| 3.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | | | |
| **4** | **Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình** | **17.984,000** | **4.599,760** | **25,577** | **103,914** |
| 4.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | | | |
| 4.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | 17.984,000 | 4.599,760 | **25,577** | *103,914* |
| **5** | **Chi bảo đảm xã hội** | | | | |
| **6** | **Chi hoạt động kinh tế** | | | | |
| **7** | **Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường** | | | | |
| **8** | **Chi sự nghiệp văn hóa thông tin** | | | | |
| **9** | **Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn** | | | | |
| **10** | **Chi sự nghiệp thể dục thể thao** | | | | |
| **II** | **Nguồn vốn viện trợ** | | | | |

*Ngày 06 tháng 04 năm 2026*

**Thủ trưởng đơn vị**

*(Chữ ký, dấu)*

TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

BSCKI. Nguyễn Chí Cường

| | |
|---|---|
| SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK<br>**TTYT SÔNG CẦU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc** |
| Số: 6714 /BC-TTYT | *Sông Cầu, ngày 07 tháng 7 năm 2026* |

# BÁO CÁO
## Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý II năm 2026

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán Ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị địnhsố 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 02494/QĐ-SYT ngày 30/12/2025 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0791/QĐ-SYT ngày 15/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao điều chỉnh nội dung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 từ nguồn kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 12) sang nguồn kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 13) đề chi lương và chi thường xuyên của các cơ quuan đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0801/QĐ-SYT ngày 18/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0866/QĐ-SYT ngày 29/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026 của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

Trung tâm Y tế Sông Cầu công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý II năm 2026, cụ thể như sau:

Chi ngân sách nhà nước:

Tổng chi ngân sách nhà nước quý I năm 2026: 6.354,019 triệu đồng, đạt 35,911% so với dự toán năm nay và đạt 42,497% so với năm trước.

*(Chi tiết cụ thể theo Mẫu biểu số 75: Công khai thực hiện dự toán thu – chi ngân sách quý II năm 2026)*

Trên đây là báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước Quý II năm 2026 của Trung tâm Y tế thị xã Sông Cầu./.

***Nơi nhận:***
- Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk (b/c);
- Lưu VT; TC-KT.

**GIÁM ĐỐC**

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

BSCKI. Nguyễn Chí Cường

Mẫu biểu số 75

**Đơn vị: TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU**
**Chương: 423**

# CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH
## (06 THÁNG NĂM 2026)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Trung tâm Y tế Sông Cầu công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 06 tháng năm 2026 như sau:

*ĐV tính: Triệu đồng*

| Số TT | Nội dung | Dự toán năm | Thực hiện 6 tháng năm 2026 | Thực hiện 6 tháng năm nay/Dự toán năm (tỷ lệ %) | Thực hiện 6 tháng năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %) |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| **A** | **Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí** | | | | |
| **B** | **Dự toán chi ngân sách nhà nước** | **17.694,000** | **6.354,019** | **35,911** | **42,497** |
| **I** | **Nguồn ngân sách trong nước** | **17.694,000** | **6.354,019** | **35,911** | **42,497** |
| **1** | **Chi quản lý hành chính** | | | | |
| 1.1 | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ | | | | |
| 1.2 | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ | | | | |
| **2** | **Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ** | | | | |
| **3** | **Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề** | **0,000** | **0,000** | **0,000** | **0,000** |
| 3.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | | | |
| 3.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | | | |
| **4** | **Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình** | **17.694,000** | **6.354,019** | **35,911** | *42,497* |
| 4.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | 17.423,000 | 6.130,721 | 35,188 | *160,399* |
| 4.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | 271,000 | 223,298 | 82,398 | *2,006* |
| **5** | **Chi bảo đảm xã hội** | | | | |
| **6** | **Chi hoạt động kinh tế** | | | | |
| **7** | **Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường** | | | | |
| **8** | **Chi sự nghiệp văn hóa thông tin** | | | | |
| **9** | **Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn** | | | | |
| **10** | **Chi sự nghiệp thể dục thể thao** | | | | |
| **II** | **Nguồn vốn viện trợ** | | | | |

*Ngày 07 tháng 07 năm 2026*

**Thủ trưởng đơn vị**

(Chữ ký, dấu)

TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

BSCKI. Nguyễn Chí Cường

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TTYT SÔNG CẦU

Số: 1021 /BC-TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

*Sông Cầu, ngày 05 tháng 10 năm 2026*

# BÁO CÁO
## Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý III năm 2026

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán Ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị địnhsố 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 02494/QĐ-SYT ngày 30/12/2025 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0791/QĐ-SYT ngày 15/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao điều chỉnh nội dung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 từ nguồn kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 12) sang nguồn kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 13) đề chi lương và chi thường xuyên của các cơ quuan đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0801/QĐ-SYT ngày 18/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 0866/QĐ-SYT ngày 29/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026 của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 01191/QĐ-SYT ngày 30/6/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngân sách nhà nước và nguồn thu phí được khấu trừ để lại (lần 2) dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn

vị trực thuộc Sở Y tế theo nghị quyết số 135/NQ-CP, ngày 22/5/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 01559/QĐ-SYT ngày 07/7/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế để thực hiện triển khai phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số;

Căn cứ Quyết định số 01768/QĐ-SYT ngày 10/08/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1972/QĐ-SYT ngày 18/09/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh Khoản hạch toán tại Quyết định số 01559/QĐ-SYT, ngày 07/07/2026 của Sở Y tế về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho accs đơn vị trực thuộc Sở Y tế để thực hiện triển khai phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số;

Trung tâm Y tế Sông Cầu công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý III năm 2026, cụ thể như sau:

Chi ngân sách nhà nước:

Tổng chi ngân sách nhà nước quý III năm 2026: 12.164,749 triệu đồng, đạt 61,939% so với dự toán năm nay và đạt 58,908% so với năm trước.

*(Chi tiết cụ thể theo Mẫu biểu số 75: Công khai thực hiện dự toán thu – chi ngân sách quý III năm 2026)*

Trên đây là báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước Quý III năm 2026 của Trung tâm Y tế thị xã Sông Cầu./.

***Nơi nhận:***
- Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk (b/c);
- Lưu VT; TC-KT.

**Q. GIÁM ĐỐC**

SỞ Y TẾ ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

BSCKI. Nguyễn Chí Cường

Mẫu biểu số 75

Đơn vị: TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

Chương: 423

# CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH
## (09 THÁNG NĂM 2026)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Trung tâm Y tế Sông Cầu công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 09 tháng năm 2026 như sau:

*ĐV tính: Triệu đồng*

| Số TT | Nội dung | Dự toán năm | Thực hiện 9 tháng năm 2026 | Thực hiện 9 tháng năm nay/Dự toán năm (tỷ lệ %) | Thực hiện 9 tháng năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %) |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| A | **Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí** | | | | |
| B | **Dự toán chi ngân sách nhà nước** | **19.639,729** | **12.164,749** | **61,939** | **58,908** |
| I | **Nguồn ngân sách trong nước** | **19.639,729** | **12.164,749** | **61,939** | **58,908** |
| 1 | **Chi quản lý hành chính** | | | | |
| 1.1 | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ | | | | |
| 1.2 | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ | | | | |
| 2 | **Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ** | | | | |
| 3 | **Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề** | **0,000** | **0,000** | **0,000** | **0,000** |
| 3.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | | | | |
| 3.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | | | | |
| 4 | **Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình** | **19.639,729** | **12.164,749** | **61,939** | *58,908* |
| 4.1 | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên | 17.805,530 | 11.671,483 | 65,550 | *205,032* |
| 4.2 | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên | 1.834,199 | 493,266 | 26,893 | *3,298* |
| 5 | **Chi bảo đảm xã hội** | | | | |
| 6 | **Chi hoạt động kinh tế** | | | | |
| 7 | **Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường** | | | | |
| 8 | **Chi sự nghiệp văn hóa thông tin** | | | | |
| 9 | **Chi sự nghiệp phát thanh, truyên hình, thông tấn** | | | | |
| 10 | **Chi sự nghiệp thể dục thể thao** | | | | |
| II | **Nguồn vốn viện trợ** | | | | |

*Ngày 05 tháng 10 năm 2026*

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)

SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH
TRUNG TÂM Y TẾ SÔNG CẦU

BSCKI. Nguyễn Chí Cường